

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Quân.

2. Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Sặng Nỗ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023, đối với bị cáo:

Cầm Văn T, tên gọi khác: Bạc Cầm T, sinh năm 1957; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ giáo dục phổ thông: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông: Bạc Cầm G và con bà: Bạc Thị P (đều đã chết); vợ là: Quàng Thị T, có 03 người con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại Quyết định số 52/QĐ ngày 18/6/2020 của TAND huyện Sông Mã, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

- Nhân thân:

+ Năm 1978 TAND tỉnh Nghĩa Bình (nay là tỉnh Quảng Ngãi) xử phạt 03 năm tù giam về tội Đi lại không giấy tờ;

+ Tại bản án số 05/HSST ngày 17/4/1995 của TAND huyện Thuận Châu tuyên phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc quy định tại Điều 200 BLHS năm 1985;

+ Tại bản án số 48/HSST ngày 25/10/1996 của TAND tỉnh Sơn La tuyên phạt 19 tháng tù về tội Đánh bạc quy định tại Điều 200 BLHS năm 1985;

+ Tại bản án số 01/HSST ngày 15/01/2002 của TAND tỉnh Sơn La, tuyên phạt 07 năm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 197 BLHS năm 1999;

+ Tại bản án số 92/HSST ngày 23/01/2007 của TAND tỉnh Sơn La, tuyên phạt 07 năm tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999;

+ Tại bản án số 27/HSST ngày 14/12/2017 của TAND huyện Sông Mã, tuyên phạt 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/8/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/8/2023, tổ công tác Công an xã N phối hợp với Công an xã N1, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy và đến nhà Cầm Văn T, sinh năm 1957 trú tại Bản P, xã N, huyện Sông Mã để test thử ma túy. Khi đến nhà tổ công tác gặp T đang ở nhà, tổ công tác đã vận động, yêu cầu T đem các tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội ra để giao nộp. T lấy ra từ trong túi áo 01 chiếc ví giả da màu đen, lấy từ trong ví ra 01 gói nilon màu hồng, chứa 02 viên nén màu hồng và một ít bột liên kết màu trắng (T khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng; thu giữ 01 chiếc ví giả da màu đen.

Ngày 24/8/2023 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, Hội đồng bóc mở niêm phong đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả:

- 02 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,18 gam đã sử dụng toàn bộ để làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1;

- Số bột màu trắng liên kết có khối lượng là 0,29 gam đã trích 0,07 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 0,22 gam ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 2082/KL ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,07 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam, loại Methamphetamine và 0,29 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/8/2023, T cầm theo số tiền 200.000 đồng (là tiền do T lao động tiết kiệm mà có) đi bộ một mình từ lán nương thuộc Bản P, xã N về nhà ở bản Pàn. Trên đường về T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ danh tính khoảng 50 tuổi, qua nói chuyện, T hỏi mua được 02 viên Hồng phiến và một ít Heroine được gói chung trong mảnh nilon màu hồng với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy T cho vào trong chiếc ví giả da màu đen rồi cho ví vào túi áo đem về nhà nhằm mục đích sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì thấy tổ công tác Công an xã N, huyện Sông Mã và Công an xã N1, huyện Sông Mã đến kiểm tra, test thử ma túy, qua vận động T đã tự nguyện lấy gói ma túy ra để giao nộp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 228/CT-VKSSM ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Cầm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi là vi phạm pháp luật, Toà án xét xử là không oan sai.

- Kiểm sát viên sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 02 năm 04 tháng

đến 02 năm 08 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 16 giờ 30 phút ngày 23/8/2023, tổ công tác Công an xã Nphối hợp với Công an xã N1, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy và đến nhà Cầm Văn T, trú tại Bản P, xã N, huyện Sông Mã để test thử ma túy. Khi đến nhà gặp T, tổ công tác vận động, yêu cầu T đem các tài liệu, đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội ra để giao nộp. T lấy ra từ trong túi áo 01 chiếc ví giả da màu đen, lấy từ trong ví ra 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, có khối lượng 0,18 gam, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Methamphetamine và một ít bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,29 gam, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,47 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Cầm Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại

điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, sử dụng ma túy lâu năm và đã bị Toà án xét xử nhiều lần.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có một tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung, đồng thời có thời gian cho bị cáo cai bỏ ma túy.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông không rõ danh tính theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản Nà Pàn, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,09 gam Hồng phiến; 0,22 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 chiếc ví giả da màu đen không rõ nhãn hiệu là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên như: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chăm Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Chăm Văn T 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các đồ vật:

- 0,09 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi Nilon màu trắng, 0,22 gam Heroine đựng trong 01 túi Nilon màu trắng; 01 mảnh Nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín;

- 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 216 ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 28/11/2023.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

